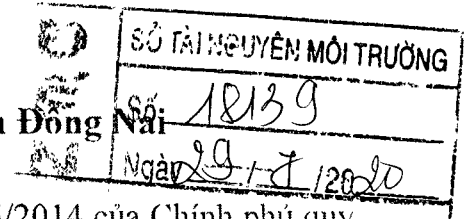


Số: 35/CV-CT

Biên Hòa, ngày 28 tháng 07 năm 2020.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai



Căn cứ Điều 72, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng gói thầu Thi công Xây Lắp Nhà Thô 10-18 Khu I.5 ngày 31/12/2019;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng gói thầu Thi công Xây Lắp Nhà Thô 19-27 Khu I.7 ngày 31/12/2019;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng gói thầu Thi công Xây Lắp Nhà Thô 11-18 Khu I.8 ngày 10/12/2019;

Căn cứ văn bản số 653/KTHIT ngày 23/07/2020 của UBND huyện Thống Nhất về việc kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng hoàn thành công trình nhà ở riêng kể do Công ty CP Bất động sản Thống Nhất làm chủ đầu tư tại Khu chợ và phố chợ ấp Lập Thành, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

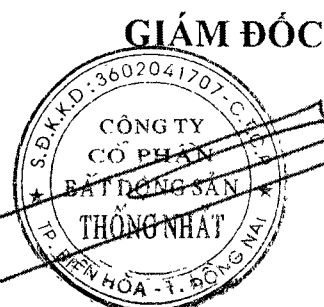
Đến nay Công ty Cổ phần Bất động sản Thống Nhất đã hoàn thành và nghiệm thu 26 căn nhà thô (danh sách đính kèm) theo đúng thiết kế đã được phê duyệt. Nay Công ty kính trình Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận đã hoàn thiện xây dựng nhà thô theo đúng thiết kế và đã được phê duyệt bản vẽ hoàn công đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác trên đất cho các hộ gia đình cá nhân để Công ty làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác trên đất theo quy định.

Kính mong được sự quan tâm và hỗ trợ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCNS.



Trương Minh Tiến

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN
THỐNG NHẤT**

DANH SÁCH 26 NHÀ THƠ ĐÍNH KÈM

TT	Số thửa	Nền	Thửa số	Tờ BDD C	GCN số	Ngày	Diện tích nền đất (m2)	Diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn xây dựng	Ghi chú
1	L5	10	164	12	09761	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
2	L5	11	165	12	09762	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
3	L5	12	166	12	09763	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
4	L5	13	167	12	09764	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
5	L5	14	168	12	09765	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
6	L5	15	169	12	09766	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
7	L5	16	170	12	09767	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
8	L5	17	171	12	09768	10/12/2011	100,0	90,0	288,20	
9	L5	18	172	12	09769	10/12/2011	115,5	103,5	340,58	
10	L7	19	236	12	09855	19/10/2011	115,5	103,5	340,58	
11	L7	20	235	12	09856	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
12	L7	21	234	12	09857	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
13	L7	22	233	12	09858	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
14	L7	23	232	12	09859	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
15	L7	24	231	12	09860	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
16	L7	25	230	12	09861	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
17	L7	26	229	12	09862	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
18	L7	27	228	12	09863	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
19	L8	11	247	12	09890	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
20	L8	12	248	12	09891	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
21	L8	13	249	12	09892	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
22	L8	14	250	12	09893	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
23	L8	15	251	12	09894	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
24	L8	16	252	12	09895	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
25	L8	17	253	12	09896	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	
26	L8	18	254	12	09897	19/10/2011	100,0	90,0	288,20	

Số: 520/SXD-QLN-TTBDS

Đồng Nai, ngày 19 tháng 11 năm 2019

V/v điều kiện chuyển nhượng
quyền sử dụng đất, nhà ở (Lô L4:
từ L4-26 đến L4-33; Lô L8: từ
L8-01 đến L8-10) thuộc dự án
Khu chợ và phố chợ tại xã Xuân
Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh
Đồng Nai.

Kính gửi: Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 48/CV-CT ngày 28/10/2019 của Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất về việc đề nghị xác nhận điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở (Lô L4: từ L4-26 đến L4-33; Lô L8: từ L8-01 đến L8-10) thuộc dự án Khu chợ và phố chợ tại xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Qua xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

Dự án Khu chợ và phố chợ tại xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai do Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất làm chủ đầu tư đã được:

+ UBND huyện Thống Nhất đã phê duyệt: quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 13/10/2008; ban hành quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 17/10/2008; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 3417/QĐ-UBND ngày 10/10/2016.

+ UBND tỉnh giao đất cho Công ty để xây dựng hạ tầng tại Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 10/02/2010.

Theo quy định tại điểm b1 Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của UBND huyện Thống Nhất: "Đất nhà phố chợ: với tổng diện tích 33.526m², bố trí tiếp giáp xung quanh với khu chợ và giáp trực đường N3, N5 (là trục đường chính của Khu trung tâm hành chính – thương mại), được tổ chức 317 căn hộ, diện tích trung bình 100m²/căn. Mật độ xây dựng tối đa 90%, tầng cao tối đa 03 tầng. Đáp ứng nhu cầu chỗ ở cũng như buôn bán, thương mại cho người dân ở khu vực".

Hiện nay, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho từng thửa đất. Mặt khác, theo hồ sơ tài liệu Công ty cung cấp thì công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đã xây dựng và hoàn thành trong khoảng thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 10/2011 (lệnh khởi công số 04/CV-CT ngày 19/02/2010 và Biên bản nghiệm thu ngày 12/10/2011). Do vậy, công trình hạ tầng kỹ thuật của

Dự án không thuộc đối tượng phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu.

Đối với việc kiểm tra xây dựng công trình nhà ở liên kế (Lô L4: từ L4-26 đến L4-33; Lô L8: từ L8-01 đến L8-10) thuộc dự án Khu chợ và phố chợ tại xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thống Nhất kiểm tra, xác nhận tại Văn bản số 876/KTHT ngày 23/8/2018 và Văn bản số 526/KTHT ngày 16/5/2019.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014, thì đối với những công trình nhà ở thuộc diện được miễn cấp phép xây dựng: "...Nhà ở thuộc dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà ở có quy mô dưới 7 tầng và tổng diện tích sàn dưới 500m² có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt...".

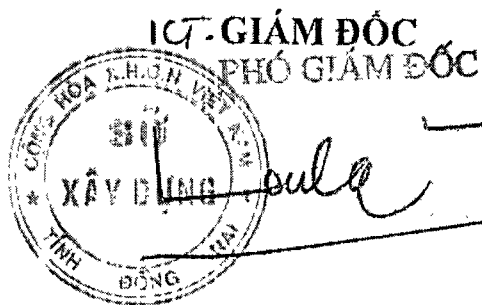
Từ những cơ sở nêu trên, thì việc kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở, công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở của Dự án thuộc đối tượng áp dụng theo điểm 2 của Văn bản số 2494/UBND-CNN ngày 16/03/2018 của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất phải có trách nhiệm xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình nhà ở (quy định về: quy mô diện tích, mật độ xây dựng, số tầng, khoảng lùi; hồ sơ thiết kế mẫu nhà được duyệt,...) theo đúng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 và quy định quản lý xây dựng của Dự án đã được phê duyệt; đảm bảo theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về nhà ở, kinh doanh bất động sản và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Sở Xây dựng thông báo đến Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất biết để thực hiện theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT (phối hợp thực hiện);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, QLN-TTBDS.



Lê Mạnh Dũng

Số: 653 /KTHT

Thống Nhất, ngày 23 tháng 7 năm 2020

V/v kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng hoàn thành công trình nhà ở liên kế do Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất làm Chủ đầu tư tại Khu chợ và Phố chợ tại khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Kính gửi: Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất.

Ngày 08/7/2020, Phòng Kinh tế và Hạ tầng tiếp nhận Giấy báo đề nghị kiểm tra công trình xây dựng hoàn thành công trình nhà ở liên kế do Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất làm Chủ đầu tư xây dựng tại Khu chợ và Phố chợ tại khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Qua xem xét các bản vẽ hoàn công và kiểm tra thực tế tại công trình các hạng mục xây dựng (có biên bản kiểm tra kèm theo) do Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất làm Chủ đầu tư xây dựng tại Khu chợ và Phố chợ tại khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phòng Kinh tế và Hạ tầng có ý kiến như sau:

I. Thông tin về công trình được kiểm tra:

1. Công trình nhà ở liên kế tại Khu chợ và Phố chợ trung tâm hành chính huyện Thống Nhất.
2. Địa điểm xây dựng: Khu chợ và Phố chợ trung tâm hành chính huyện Thống Nhất.
3. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất.
4. Ngày khởi công:
 - a) Hạng mục phân khu A và B, gồm 09 căn liên kế, L7.19-L7.27, khởi công ngày 30/5/2019
 - b) Hạng mục phân khu C và D, gồm 09 căn liên kế, L5.10-L5.14 và L5.15-L5.18, khởi công ngày 08/8/2019
 - c) Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu C và D, gồm 09 căn liên kế, L8.11-L8.14 và L8.15-L8.18, khởi công ngày 20/02/2019
5. Đối tượng được kiểm tra:
 - a) Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu A và B, gồm 09 căn liên kế, L7.19-L7.27.

b) Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu C và D, gồm 09 căn liên kế, L5.10-L5.14 và L5.15-L5.18

c) Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu C và D, gồm 09 căn liên kế, L8.11-L8.14 và L8.15-L8.18

II. Kết quả kiểm tra:

1. Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu A và B, gồm 09 căn liên kế, L7.19-L7.27.

a) Kết quả kiểm tra sự tuân thủ nội dung Giấy phép xây dựng được cấp: cơ bản phù hợp với Giấy phép xây dựng số 4951/GPXD ngày 06/8/2019 của UBND huyện Thống Nhất.

Tuy nhiên trong quá trình cấp GPXD khi tính toán diện tích sàn xây dựng cho Lô L7.19-L7.22 có sai số học là $16,66m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1205,18m^2$, nhưng trong GPXD là $1188,5m^2$); Lô L7.23-L7.27 có sai số học là $42m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1441m^2$, nhưng trong GPXD là $1399m^2$)

b) Vị trí xây dựng: thuộc thửa đất số 236, 235, 234, 233, 232, 231, 230, 229, 228, tờ bản đồ số 12 xã Xuân Thạnh (nay thuộc thị trấn Dầu Giây), huyện Thống Nhất.

c) Quy mô công trình:

- Kích thước:

+ Lô L7.19-L7.22: $21m \times 18m - 3m \times 3m$ (vật góc) = $373,5m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng thực tế: $1.205,18m^2$. (tổng diện tích sàn trong GPXD là $1188,5m^2$)

+ Lô L7.23-L7.27: $25m \times 18m = 450m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng thực tế: $1.441m^2$. (tổng diện tích sàn trong GPXD là $1399m^2$)

- Cốt nền xây dựng công trình: Cao 0,2m so với vỉa hè hoàn thiện.

- Chiều cao tầng 1: 4,2m. Chiều cao công trình: 13,4m; Số tầng: 03 tầng (01 trệt + 02 lầu).

- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng theo quy hoạch: Công trình xây dựng cách tim đường N8 là 8,5m.

- Mật độ xây dựng: 90%.

- Khoảng lùi: Khoảng lùi trước 0,0m; Khoảng lùi sau: 2,0m; Góc vát 3,0m

- Độ vươn ban công mặt trước: 1,2m; Độ vươn ban công mặt sau: 0,0m; Độ vươn ban công mặt bên 1,2m.

2. Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu C và D, gồm 09 căn liên kế, L5.10-L5.14 và L5.15-L5.18

a) Kết quả kiểm tra sự tuân thủ nội dung Giấy phép xây dựng được cấp: cơ bản phù hợp với Giấy phép xây dựng số 5141/GPXD ngày 14/8/2019 của UBND huyện Thống Nhất.

Tuy nhiên, trong quá trình cấp GPXD khi tính toán diện tích sàn xây dựng cho Lô L5.10-L5.14 có sai số học là $33m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1441m^2$, nhưng trong GPXD là $1408m^2$); Lô L5.15-L5.18 có sai số học là $17,78m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1205,18m^2$, nhưng trong GPXD là $1187,4m^2$)

b) Vị trí xây dựng: thuộc thửa đất số 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, tờ bản đồ số 12 xã Xuân Thạnh (nay thuộc thị trấn Dầu Giây), huyện Thống Nhất.

c) Quy mô công trình:

- Kích thước:

+ Lô L5.10-L5.14: $25m \times 18m = 450m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng thực tế : $1.441m^2$. (tổng diện tích sàn trong GPXD là $1408m^2$)

+ Lô L5.15-L5.18: $21m \times 18m - 3m \times 3m$ (vật góc) = $373,5m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng: $1.205,18m^2$. (tổng diện tích sàn trong GPXD là $1187,4m^2$)

- Cốt nền xây dựng công trình: Cao 0,15m so với vỉa hè hoàn thiện.

- Chiều cao tầng 1: 4,2m. Chiều cao công trình: 12.75m; Số tầng: 03 tầng (01 trệt + 02 lầu).

- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng theo quy hoạch: Công trình xây dựng cách tim đường N9 là 8,5m.

- Mật độ xây dựng: 90%.

- Khoảng lùi: Khoảng lùi trước 0,0m; Khoảng lùi sau: 2,0m; Góc vát 3,0m

- Độ vưon ban công mặt trước: 1,2m; Độ vưon ban công mặt sau: 0,0m; Độ vưon ban công mặt bên 1,2m.

3. Hạng mục: xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liên kế phân khu C và D, gồm 08 căn liên kế, L8.11-L8.14 và L8.15-L8.18

a) Kết quả kiểm tra sự tuân thủ nội dung Giấy phép xây dựng được cấp: cơ bản phù hợp với Giấy phép xây dựng số 3301/GPXD ngày 31/5/2019 của UBND huyện Thống Nhất.

Tuy nhiên, trong quá trình cấp GPXD khi tính toán diện tích sàn xây dựng cho Lô L5.10-L5.14 có sai số học là $40,5m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1152,8m^2$, nhưng trong GPXD là $1112,3m^2$); Lô L5.15-L5.18 có sai số học là $40,5m^2$ (thực tế trong bản vẽ và thi công là $1152,8m^2$, nhưng trong GPXD là $1112,3m^2$)

b) Vị trí xây dựng: thuộc thửa đất số 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, tờ bản đồ số 12 xã Xuân Thạnh (nay thuộc thị trấn Dầu Giây), huyện Thống Nhất.

c) Quy mô công trình:

- Kích thước:

+ Lô L8.11-L8.14: $20m \times 18m = 360m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng thực tế: $1.152,8m^2$. (tổng diện tích sàn trong GPXD là $1112,3m^2$).

+ Lô L5.15-L5.18: $20m \times 18m = 360m^2$. Tổng diện tích sàn xây dựng: $1.152,8m^2$.
(tổng diện tích sàn trong GPXD là $1112,3m^2$)

- Cốt nền xây dựng công trình: Cao 0,2m so với vỉa hè hoàn thiện.
- Chiều cao tầng 1: 4,2m. Chiều cao công trình: 13,5m; Số tầng: 03 tầng (01 trệt + 02 lầu).
- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng theo quy hoạch: Công trình xây dựng cách tim đường N8 là 8,5m.
- Mật độ xây dựng: 90%.
- Khoảng lùi: Khoảng lùi trước 0,0m; Khoảng lùi sau: 2,0m;
- Độ vươn ban công mặt trước: 1,2m; Độ vươn ban công mặt sau: 0,0m;

III. Ý kiến kết luận:

Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất đã thi công phần thô và hoàn thiện mặt ngoài các hạng mục của công trình nhà ở liên kế tại Khu chợ và Phố chợ trung tâm hành chính huyện Thống Nhất có tổng diện tích sàn các hạng mục lớn hơn diện tích sàn trong Giấy phép được cấp, do trong quá trình tính toán diện tích sàn để cấp phép có sai số học chưa đúng với diện tích trong hồ sơ thiết kế và thực tế đã thi công. Các nội dung còn lại phù hợp với các Giấy phép đã cấp cho các hạng mục công trình nêu trên và phù hợp với quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu chợ và Phố chợ tại xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (báo cáo);
- UBND thị trấn Dầu Giây;
- Lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN THỐNG NHẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thống Nhất, ngày 31 tháng 11 năm 2019

BIÊN BẢN

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐỂ ĐƯA VÀO
SỬ DỤNG**

1. Công trình: Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất
2. Hàng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L5.10-18
3. Địa điểm xây dựng: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN
THỐNG NHẤT**

ĐƠN VỊ TVGS: CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA

Hợp đồng số: 53/2019/HĐTV.GS ngày 08/08/2019 giữa Công ty Cổ phần Bất động sản Thống Nhất và Công ty Cổ phần QLDA Tín Nghĩa về việc Tư vấn Giám sát cho công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất - hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L5.10-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH KIẾN NAM VIỆT

Hợp đồng số: 05/2019/HĐKT ngày 10/06/2019 giữa Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH Kiến Nam Việt về việc thiết kế Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất – hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L5.10-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

ĐƠN VỊ THI CÔNG: CÔNG TY TNHH MTV XD TRỌNG TÍN PHÁT.

Hợp đồng số 17A/2019/HĐXD ngày 06/08/2019 giữa Công ty CP Bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH MTV Trọng Tín Phát về việc thi công Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất - hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L5.10-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Quy mô công trình:

a. Vị trí công trình:

- Công trình được xây dựng tại xã Xuân Thạnh, Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Hiện trạng mặt bằng: địa hình khu vực bằng phẳng thoát nước mất dễ dàng.
- Hệ thống giao thông thuận tiện cho việc vận chuyển vật tư và thiết bị phục vụ thi công
- Nước, điện phục vụ cho thi công được đầu nối tại khu vực thi công.
- Nhìn chung vị trí công trình rất thuận tiện cho công việc thi công

b. Diện tích xây dựng 915,5 m²:

- Nhà phố với quy mô 09 căn liền kề với mỗi căn có 1 tầng trệt và 2 tầng lầu.
- Kết cấu khung BTCT đá 1x2 M250, sàn dày 10 cm.
- Tường ngăn 20cm, vữa M75
- Mặt ngoài sơn nước hoàn thiện, mặt trước tầng trệt ốp đá granite.

c. Hệ thống điện, điều hòa không khí và thông gió: Giải pháp thiết kế cung cấp nguồn điện chính cho công trình nhà liền kề phải theo tiêu chuẩn thiết kế và đảm bảo các mục tiêu chính:

- Thiết kế đúng mục đích sử dụng;
- Giải pháp tối ưu về kinh tế;
- Độ tin cậy;
- Đơn giản trong vận hành và duy tu bảo dưỡng;
- Tích hợp các hạng mục trong thiết kế;

d. Hệ thống cấp thoát nước

- Đường ống cấp nước chính được đầu nối vào đường ống cấp nước của khu dân cư, được dẫn bằng ống PPR tới bể nước ngầm và dẫn tiếp lên bồn nước trên mái nhà làm việc nhờ hệ thống bơm. Nước trong nhà vệ sinh, các nhà bên mạng ngoài được lắp từ bồn nước trên mái.
- Đường ống thoát nước thải được đầu nối vào hệ thống thoát nước thải toàn khu.

3. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện Chủ đầu tư & QLDA: **CÔNG TY CỔ PHẦN BĐS THỐNG NHẤT**

- | | |
|----------------------|----------------|
| 1. | Chức vụ: |
| 2. LÊ MINH HOÀNG | Chức vụ: |
| 3. TRƯƠNG MINH PHONG | Chức vụ: |
| 4. | Chức vụ: |
| 5. | Chức vụ: |

b) Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế:

- | | |
|------------------------|----------------|
| 1. NGUYỄN DOÃN ANH THƯ | Chức vụ: |
| 2. | Chức vụ: |
| 3. | Chức vụ: |

c) Đại diện đơn vị TVGS: **CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA**

1. **Đặng Ngọc Toán**.....Chức vụ: ...**GIÁM ĐỐC**.....
2. **LÊ ĐĂNG HÒA**.....Chức vụ: Phó Phòng TVGS
3. **VÕ QUÝ THIÊN**.....Chức vụ: TVGS Trưởng
4.Chức vụ:

d) Đại diện đơn vị thi công:

1. **PHẠM QUỐC TRỌNG**.....Chức vụ:
2.Chức vụ:
3.Chức vụ:
4.Chức vụ:

4. Thời gian tiến hành nghiệm thu:

Bắt đầu 14.....giờ 30.....ngày 11.....tháng 12.....năm 2019Kết thúc: 15.....giờ 30.....ngày 11.....tháng 12.....năm 2019Tại công trình Đầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.....

5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng:

a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Đề cương giám sát, quy trình kiểm soát chất lượng ☒
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng ☒
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu nội bộ của nhà thầu thi công xây dựng ☐
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và những thay đổi thiết kế đã được Chủ đầu tư chấp thuận ☒
- Chỉ dẫn kỹ thuật có liên quan ☐
- Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công hoặc bộ phận công trình đã thực hiện ☒
- Kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm, vận hành thử đồng bộ hệ thống thiết bị ☒
- Bản vẽ hoàn công ☒
- Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy, nổ, an toàn môi trường, an toàn vận hành theo quy định ☒
- Văn bản của Sở về việc kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng ☐
- Những điều kiện chuẩn bị để đưa hạng mục công trình vào sử dụng ☒

b) Về tiến độ xây dựng hạng mục công trình:

Ngày khởi công: 08.1.08.2019

Ngày hoàn thành: 31.1.12.2019

c) Về công suất vận hành của hạng mục công trình:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu.
Theo bản vẽ thiết kế được chủ đầu tư phê duyệt.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu.

d) Về đặc điểm biện pháp để bảo vệ an toàn lao động, an toàn phòng nổ, phòng cháy, chống ô nhiễm môi trường và an toàn sử dụng:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu.

e) Khối lượng:

- Theo thiết kế:

Đạt yêu cầu.
Theo bảng khối lượng thiết kế được duyệt.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu
Theo bảng kiểm lượng xác nhận hoàn thành

f) Về chất lượng (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật)

Đạt yêu cầu

g) Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế được duyệt:

Không

h) Các ý kiến khác:

Không

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để bàn giao đưa vào sử dụng ☒

- Không chấp thuận nghiệm thu ☐ . Lý do:

Đồng ý nghiệm thu đưa vào sử dụng

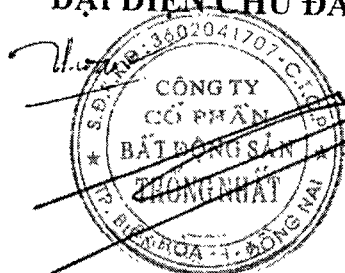
- Các tồn tại về chất lượng cần phải sửa chữa, khắc phục:

- ~~Không~~
- Thời gian bảo hành tính từ hôm nay (31-12-2019)

- Thời gian nhà thầu phải hoàn thành công tác sửa chữa, khắc phục: 31-12-2020

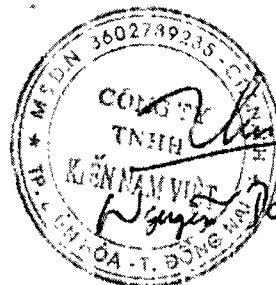
7. Các bên tham gia nghiệm thu: (ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA



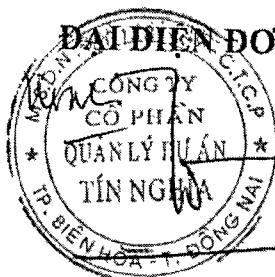
Trương Minh Tiến

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THIẾT KẾ



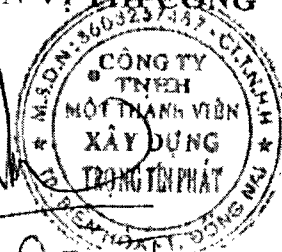
Nguyễn Đoàn Anh Thư

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TVGS



Đặng Ngọc Toán

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG



Phạm Quốc Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN THỐNG NHẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Thống Nhất, ngày 10 tháng 12 năm 2019

BIÊN BẢN

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐỂ ĐƯA VÀO
SỬ DỤNG**

1. Công trình: Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất
2. hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L8.11-18
3. Địa điểm xây dựng: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN
THỐNG NHẤT**

ĐƠN VỊ TVGS: CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA

Hợp đồng số: 09/2019/HĐTV.GS ngày 19/02/2019 giữa Công ty Cổ phần Bất động sản Thống Nhất và Công ty Cổ phần QLDA Tín Nghĩa về việc Tư vấn Giám sát cho công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất – hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L8.11-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH KIẾN NAM VIỆT

Hợp đồng số: 05/2014 ngày 06/08/2014 giữa Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH Kiến Nam Việt về việc thiết kế Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất – hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L8.11-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

ĐƠN VỊ THI CÔNG: CÔNG TY TNHH MTV XD TRỌNG TÍN PHÁT.

Hợp đồng số 06/2019/HĐXD ngày 16/02/2019 giữa Công ty CP Bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH MTV Trọng Tín Phát về việc thi công Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất – hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L8.11-18, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Quy mô công trình:

a. Vị trí công trình:

- Công trình được xây dựng tại xã Xuân Thạnh, Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Hiện trạng mặt bằng: địa hình khu vực bằng phẳng thoát nước mặt dễ dàng.
- Hệ thống giao thông thuận tiện cho việc vận chuyển vật tư và thiết bị phục vụ thi công
- Nước, điện phục vụ cho thi công được đấu nối tại khu vực thi công.
- Nhìn chung vị trí công trình rất thuận tiện cho công việc thi công

b. Diện tích xây dựng 820 m²:

- Nhà phố với quy mô 08 căn liền kề với mỗi căn có 1 tầng trệt và 2 tầng lầu.
- Kết cấu khung BTCT đá 1x2 M250, sàn dày 10 cm.
- Tường ngăn 20cm, vữa M75
- Mặt ngoài sơn nước hoàn thiện, mặt trước tầng trệt ốp đá granite.

c. Hệ thống điện, điều hòa không khí và thông gió: Giải pháp thiết kế cung cấp nguồn điện chính cho công trình nhà liền kề phải theo tiêu chuẩn thiết kế và đảm bảo các mục tiêu chính:

- Thiết kế đúng mục đích sử dụng;
- Giải pháp tối ưu về kinh tế;
- Độ tin cậy;
- Đơn giản trong vận hành và duy tu bảo dưỡng;
- Tích hợp các hạng mục trong thiết kế;

d. Hệ thống cấp thoát nước

- Đường ống cấp nước chính được đấu nối vào đường ống cấp nước của khu dân cư, được dẫn bằng ống PPR tới bể nước ngầm và dẫn tiếp lên bồn nước trên mái nhà làm việc nhờ hệ thống bơm. Nước trong nhà vệ sinh, các nhà bên mạng ngoài được lắp từ bồn nước trên mái.
- Đường ống thoát nước thải được đấu nối vào hệ thống thoát nước thải toàn khu.

3. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện Chủ đầu tư & QLDA: CÔNG TY CỔ PHẦN BĐS THỐNG NHẤT

- | | |
|----------------------|----------------|
| 1. | Chức vụ: |
| 2. LÊ MINH HOÀNG | Chức vụ: |
| 3. TRƯƠNG MINH PHONG | Chức vụ: |
| 4. | Chức vụ: |
| 5. | Chức vụ: |

b) Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế:

- | | |
|-----------------------|----------------|
| 1. NGUYỄN QUANG TRỌNG | Chức vụ: |
| 2. | Chức vụ: |
| 3. | Chức vụ: |

c) Đại diện đơn vị TVGS: **CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA**

1. Chức vụ:
2. LÊ ĐĂNG HÒA Chức vụ: TVGS trưởng
3. Chức vụ:
4. Chức vụ:

d) Đại diện đơn vị thi công:

1. PHẠM QUỐC TRỌNG Chức vụ:
2. Chức vụ:
3. Chức vụ:
4. Chức vụ:

4. Thời gian tiến hành nghiệm thu:

Bắt đầu ... 9^h ... giờ ... 30' ... ngày ... 10 ... tháng ... 12 ... năm 2019Kết thúc: ... 11^h ... giờ ... 00' ... ngày ... 10 ... tháng ... 12 ... năm 2019

Tại công trình: Xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng:

a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Đề cương giám sát, quy trình kiểm soát chất lượng ☒
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng ☒
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu nội bộ của nhà thầu thi công xây dựng ☐
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và những thay đổi thiết kế đã được Chủ đầu tư chấp thuận ☒
- Chỉ dẫn kỹ thuật có liên quan ☐
- Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công hoặc bộ phận công trình đã thực hiện ☒
- Kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm, vận hành thử đồng bộ hệ thống thiết bị ☒
- Bản vẽ hoàn công ☒
- Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy, nổ, an toàn môi trường, an toàn vận hành theo quy định ☒
- Văn bản của Sở về việc kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng ☐
- Những điều kiện chuẩn bị để đưa hạng mục công trình vào sử dụng ☒

STT
HỌ TÊN
CHỨC VỤ
QUYỀN
NG. NH.

b) Về tiến độ xây dựng hạng mục công trình:

Ngày khởi công: 20.../.../20...19

Ngày hoàn thành: 11.../.../20...19

c) Về công suất vận hành của hạng mục công trình:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu.
Theo bản vẽ thiết kế đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu.

d) Về đặc điểm biện pháp để bảo vệ an toàn lao động, an toàn phòng nổ, phòng cháy, chống ô nhiễm môi trường và an toàn sử dụng:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu.

e) Khối lượng:

- Theo thiết kế:

Đạt yêu cầu.
Theo bảng khối lượng thiết kế được duyệt.

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu
Theo bảng khảo lượng xác nhận hoàn thành

f) Về chất lượng (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật)

Đạt yêu cầu

g) Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế được duyệt:

Mặt trước
+ Lần 1: Tường dưới chân lan can không ốp gạch
+ Lần 2: Tường ban can không ốp gạch
Mái vòm không thi công con sơn trang trí mái

h) Các ý kiến khác:

không

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để bàn giao đưa vào sử dụng ☒

- Không chấp thuận nghiệm thu ☐ . Lý do:

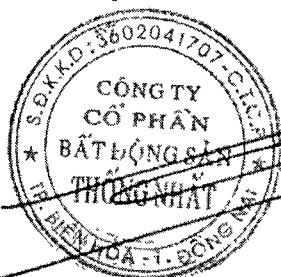
- Các tồn tại về chất lượng cần phải sửa chữa, khắc phục:

- (Chống)
- Đảm bảo nghiệm thu đưa vào sử dụng
Thời gian bảo hành tính từ hôm nay (10-12-2019)

- Thời gian nhà thầu phải hoàn thành công tác sửa chữa, khắc phục: 10-12-2019

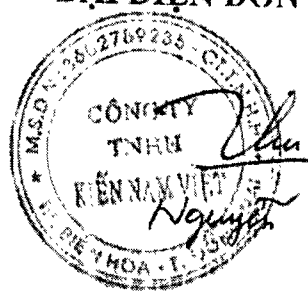
7. Các bên tham gia nghiệm thu: (ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

ep ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA



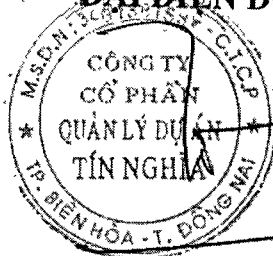
Trương Minh Tiến

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THIẾT KẾ



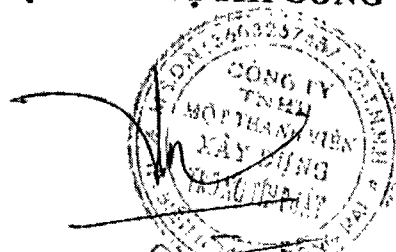
Nguyễn Đoàn Anh Thư

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TVGS



Đặng Ngọc Toán

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG



Phạm Quốc Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN THỐNG NHẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Thống Nhất, ngày 31 tháng 12 năm 2019

BIÊN BẢN

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐỂ ĐƯA VÀO
SỬ DỤNG**

1. Công trình: Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất
 2. hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L7.19-27
 3. Địa điểm xây dựng: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
- CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN
THỐNG NHẤT**

ĐƠN VỊ TVGS: CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA

Hợp đồng số: 35/2019/HĐTV.GS ngày 04/06/2019 giữa Công ty Cổ phần Bất động sản Thống Nhất và Công ty Cổ phần QLDA Tín Nghĩa về việc Tư vấn Giám sát cho công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất - hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L7.19-27, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH KIẾN NAM VIỆT

Hợp đồng số: 03/2019/HĐKT ngày 05/03/2019 giữa Công ty Cổ phần bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH Kiến Nam Việt về việc thiết kế Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất – hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L7.19-27, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

ĐƠN VỊ THI CÔNG: CÔNG TY TNHH MTV XD TRỌNG TÍN PHÁT.

Hợp đồng số 13/2019/HĐXD ngày 20/06/2019 giữa Công ty CP Bất động sản Thống Nhất và Công ty TNHH MTV Trọng Tín Phát về việc thi công Công trình Khu chợ và khu phố chợ trung tâm huyện Thống Nhất - hạng mục Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài Lô L7.19-27, địa điểm: Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Quy mô công trình:

a. Vị trí công trình:

- Công trình được xây dựng tại xã Xuân Thạnh, Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.



- Hiện trạng mặt bằng: địa hình khu vực bằng phẳng thoát nước mặt dễ dàng.
- Hệ thống giao thông thuận tiện cho việc vận chuyển vật tư và thiết bị phục vụ thi công
- Nước, điện phục vụ cho thi công được đầu nối tại khu vực thi công.
- Nhìn chung vị trí công trình rất thuận tiện cho công việc thi công

b. Diện tích xây dựng 915,5 m²:

- Nhà phố với quy mô 09 căn liền kề với mỗi căn có 1 tầng trệt và 2 tầng lầu.
- Kết cấu khung BTCT đá 1x2 M250, sàn dày 10 cm.
- Tường ngăn 20cm, vữa M75
- Mặt ngoài sơn nước hoàn thiện, mặt trước tầng trệt ốp đá granite.

c. Hệ thống điện, điều hòa không khí và thông gió: Giải pháp thiết kế cung cấp nguồn điện chính cho công trình nhà liền kề phải theo tiêu chuẩn thiết kế và đảm bảo các mục tiêu chính:

- Thiết kế đúng mục đích sử dụng;
- Giải pháp tối ưu về kinh tế;
- Độ tin cậy;
- Đơn giản trong vận hành và duy tu bảo dưỡng;
- Tích hợp các hạng mục trong thiết kế;

d. Hệ thống cấp thoát nước

- Đường ống cấp nước chính được đầu nối vào đường ống cấp nước của khu dân cư, được dẫn bằng ống PPR tới bể nước ngầm và dẫn tiếp lên bồn nước trên mái nhà làm việc nhờ hệ thống bơm. Nước trong nhà vệ sinh, các nhà bên mạng ngoài được lắp từ bồn nước trên mái.
- Đường ống thoát nước thải được đầu nối vào hệ thống thoát nước thải toàn khu.

3. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện Chủ đầu tư & QLDA: **CÔNG TY CỔ PHẦN BDS THỐNG NHẤT**

- | | |
|----------------------|----------------|
| 1. | Chức vụ: |
| 2. LÊ MINH HOÀNG | Chức vụ: |
| 3. TRƯƠNG MINH PHONG | Chức vụ: |
| 4. | Chức vụ: |
| 5. | Chức vụ: |

b) Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế:

- | | |
|------------------------|----------------|
| 1. NGUYỄN DOÃN ANH THU | Chức vụ: |
| 2. | Chức vụ: |
| 3. | Chức vụ: |

c) Đại diện đơn vị TVGS: **CÔNG TY CỔ PHẦN QLDA TÍN NGHĨA**

1. **Đặng Ngọc Toán**.....Chức vụ: **GIÁM ĐỐC**.....
2. **LÊ ĐĂNG HÒA**.....Chức vụ: TVGS trưởng
3. **V.Đ. AUY. THIÊN**.....Chức vụ: **T.V. & V. & V. & V.**.....
4.Chức vụ:

d) Đại diện đơn vị thi công:

1. **PHẠM QUỐC TRỌNG**.....Chức vụ:
2.Chức vụ:
3.Chức vụ:
4.Chức vụ:

4. Thời gian tiến hành nghiệm thu:

Bắt đầu **10**.....giờ **30**.....ngày **31**.....tháng **12**.....năm **2019**Kết thúc: **11**.....giờ **30**.....ngày **31**.....tháng **12**.....năm **2019**Tại công trình **Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai**.....

5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng:

a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Đề cương giám sát, quy trình kiểm soát chất lượng ☒
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng ☒
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu nội bộ của nhà thầu thi công xây dựng ☐
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và những thay đổi thiết kế đã được Chủ đầu tư chấp thuận ☒
- Chỉ dẫn kỹ thuật có liên quan ☐
- Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công hoặc bộ phận công trình đã thực hiện ☒
- Kết quả quan trắc, đo đạc, thí nghiệm, vận hành thử đồng bộ hệ thống thiết bị ☒
- Bản vẽ hoàn công ☒
- Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy, nổ, an toàn môi trường, an toàn vận hành theo quy định ☒
- Văn bản của Sở về việc kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng ☐
- Những điều kiện chuẩn bị để đưa hạng mục công trình vào sử dụng ☒

b) Về tiến độ xây dựng hạng mục công trình:

Ngày khởi công: 07.../.../2019 (Ngày làm, giao mặt bằng)

Ngày hoàn thành: 31.../.../2019

c) Về công suất vận hành của hạng mục công trình:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu
Theo bản vẽ thiết kế đã được chủ đầu tư phê duyệt

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu

d) Về đặc điểm biện pháp để bảo vệ an toàn lao động, an toàn phòng nổ, phòng cháy, chống ô nhiễm môi trường và an toàn sử dụng:

- Theo thiết kế được duyệt:

Đạt yêu cầu

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu

e) Khối lượng:

- Theo thiết kế:

Đạt yêu cầu
Theo bảng khối lượng thiết kế được duyệt

- Theo thực tế đạt được:

Đạt yêu cầu
 Theo bảng kê khai lượng xác nhận hoàn thành

f) Về chất lượng (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật)

Đạt yêu cầu

g) Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế được duyệt:

Mái vòm không thi công Conson trong trụ mái

h) Các ý kiến khác:

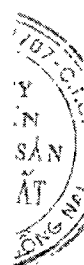
Không

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để bàn giao đưa vào sử dụng ☒

- Không chấp thuận nghiệm thu ☐ . Lý do:

Đồng ý nghiệm thu đưa vào sử dụng



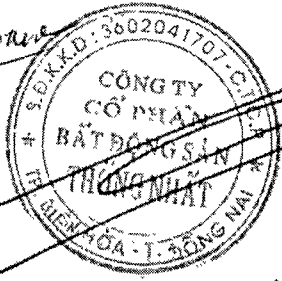
- Các tồn tại về chất lượng cần phải sửa chữa, khắc phục:

- Không
- Đồng ý nghiệm thu
- Thời gian bảo hành tính từ hôm nay (31-12-2019)

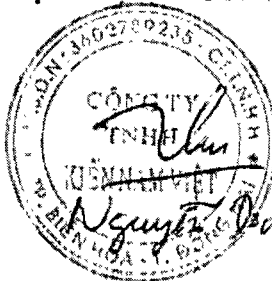
- Thời gian nhà thầu phải hoàn thành công tác sửa chữa, khắc phục: 31-12-2020

7. Các bên tham gia nghiệm thu: (ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ & QLDA

Thơng

Trương Minh Tiến

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

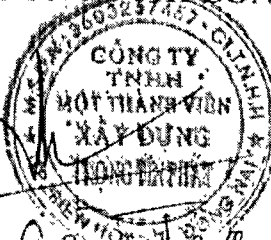

Nguyễn Văn Anh Tuấn

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TVGS

Thư

Đặng Ngọc Toán

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG


Phạm Quốc Hưng